

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(Năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận vận tải Xếp dỡ Tân Cảng
- Địa chỉ trụ sở chính: 470 Đồng Văn Cống, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q. 2, Tp. HCM
- Điện thoại: 028 37422234 Fax: 028 37423027
- Email: gnvт@saigonnewport.com.vn
- Vốn điều lệ: 209.438.930.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: TCL

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	240/NQ-ĐHĐCĐ	19/4/2019	1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
			2. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
			3. Thông qua kết quả đầu tư năm 2018 và kế hoạch đầu tư năm 2019.
			4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội.
			5. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
			6. Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.

		7. Thông qua tờ trình chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2018.
		8. Thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019.
		9. Thông qua tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 .
		10. Thông qua tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho BQLĐH năm 2019.
		11. Thông qua tờ trình chấp thuận phương án trả lương.
		12. Thông qua tờ trình chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.
		13. Thông qua tờ trình về việc phát hành và niêm yết cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.
		14. Thông qua tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của công ty.
		15. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm TV. HĐQT đối với Ông Đỗ Thanh Trường và bầu Ông Lê Văn Cường làm TV. HĐQT thay thế Ông Đỗ Thanh Trường.

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Minh Thuận	Chủ tịch HĐQT	14/3/2007	13/13	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Uẩn	PCT. HĐQT	14/3/2007	13/13	100%	
3	Ông Võ Đắc Thiệu	Thành viên HĐQT (độc lập)	06/4/2012	13/13	100%	
4	Ông Nguyễn Xuân Bình	Thành viên HĐQT (độc lập)	09/4/2013	13/13	100%	
5	Ông Đỗ Thanh Trường	Thành viên HĐQT	06/4/2012 / 19/4/2019	3/13	23%	Miễn nhiệm từ 19/4/2019
6	Ông Lê Văn Cường	Thành viên HĐQT	19/4/2019	10/13	77%	Bầu bổ sung từ 19/4/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức 13 cuộc họp, duy trì họp thường kỳ mỗi quý một lần, tổ chức họp bất thường theo triệu tập của Chủ tịch HĐQT khi cần thiết, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban, tuy nhiên HĐQT đã phân công ông Nguyễn Xuân Bình - Thành viên HĐQT độc lập phụ trách, giám sát về tiền lương, thưởng, thu nhập, nhân sự của Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 98/NQ-HĐQT	25/01/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD quý 4 và cả năm 2018.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD quý 1 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kết quả đầu tư quý 4 và cả năm 2018.</li> <li>- Thông qua kế hoạch đầu tư quý 1 năm 2019.</li> <li>- Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc của công ty đã và đang là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT/HĐQT; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc của các công ty đó trong thời gian ba (03) năm trở lại đây.</li> <li>- Thông qua báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018.</li> <li>- Thông qua việc miễn nhiệm Phó Giám đốc công ty đối với ông Vũ Mạnh Lân và bổ nhiệm ông Phạm Văn Hùng làm Phó Giám đốc công ty.</li> <li>- Thông qua việc điều chỉnh phân công Ông Lê Văn Cường, Phó Giám đốc công ty là người đại diện phần vốn của công ty tại công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai (thay thế ông Vũ Mạnh Lân).</li> </ul>
2	Số: 151/NQ-HĐQT	06/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018, với tỷ lệ 18% (Mười tám phần trăm) trên vốn điều lệ.</li> <li>- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</li> </ul>
3	Số: 237/NQ-HĐQT	18/4/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD quý 1 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD quý 2 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kết quả đầu tư quý 1 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch đầu tư quý 2 năm 2019.</li> <li>- Thông qua việc sửa chữa, di dời bến sà lan 700 T tại TCNT với tổng mức đầu tư dự kiến 1,4 tỷ đồng.</li> <li>- Thông qua phân công tham gia Đoàn chủ tịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.</li> </ul>
4	Số: 315/NQ-HĐQT	24/5/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc nạo vét duy tu bến 125, khối lượng dự kiến 27.500 m<sup>3</sup>, kinh phí khoảng: 9,75 tỷ đồng;</li> <li>- Thông qua việc nạo vét duy tu cảng cạn Tân Cảng Nhơn Trạch, khối lượng dự kiến 9.200 m<sup>3</sup>, kinh phí khoảng: 4 tỷ đồng.</li> <li>- Thông qua việc đầu tư xây 3 kho, (Khu 15 ha ICD TCNT) mỗi kho diện tích: 6.750 m<sup>2</sup> và đường bãi quanh kho, cùng hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thoát nước ra sông. Tổng số tiền đầu tư dự kiến: 103 tỷ đồng (Đã bao gồm VAT).</li> <li>- Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&amp;C - Chi nhánh TP. Hà Nội là đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.</li> </ul>
5	Số: 336/NQ-HĐQT	20/6/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc đầu tư dàn PTI tại Depot Tân Cảng Mỹ Thủy với chi phí dự kiến: 3,65 tỷ đồng.</li> <li>- Thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án di dời kho xăng dầu vùng 2 từ 83,094 tỷ đồng lên 96,984 tỷ đồng.</li> </ul>

6	Số: 378/NQ-HĐQT	16/7/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD quý 3 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kết quả đầu tư quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch đầu tư quý 3 năm 2019.</li> <li>- Thông qua sửa đổi quy chế quản lý đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản, hàng hoá, sửa chữa công trình và sửa chữa trang thiết bị.</li> <li>- Thông qua báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2019.</li> </ul>
7	Số: 450/NQ-HĐQT	10/9/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi trả 2% cổ tức còn lại năm 2018.</li> </ul>
8	Số: 463 /NQ-HĐQT	16/9/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chủ trương cho Cty TCL đầu tư 02 cầu mới; kinh phí dự kiến 16,5 tỷ đồng/cầu (chưa thuế VAT).</li> </ul>
9	Số: 534 /NQ-HĐQT	09/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD quý 3 và 9 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD quý 4 năm 2019.</li> <li>- Thông qua kết quả đầu tư quý 3 và 9 tháng đầu năm 2019.</li> <li>- Thông qua kế hoạch đầu tư quý 4 năm 2019.</li> <li>- Thông qua chủ trương giải thể Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Cái Mép và thoái vốn tại Công ty Cổ phần đầu tư và dịch vụ Hạ Tầng Á Châu.</li> <li>- Thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn nghiên cứu đầu tư tại dự án xây dựng cụm cảng trung chuyển ICD mới tại phường Long Bình, quận 9, TP. HCM.</li> </ul>
10	Số: 592/NQ-HĐQT	06/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án tái cơ cấu Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai: Tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 45 tỷ đồng (trong đó Cty TCL góp thêm 17,44 tỷ đồng, tăng tỷ lệ vốn góp của TCL từ 20% lên 51%).</li> </ul>
11	Số: 626/NQ-HĐQT	22/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2019</li> </ul>
12	Số: 635/NQ-HĐQT	29/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc miễn nhiệm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán trưởng công ty đối với Bà Phạm Thị Hồng Thắm và bổ nhiệm bà Phạm Thị Thu Hà, giữ chức Trưởng phòng tài chính – Kế toán trưởng công ty.</li> </ul>
13	Số: 671/NQ-HĐQT	17/12/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ phiếu thưởng</li> </ul>

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Lan Anh	Trưởng ban Kiểm soát	07/4/2016	2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nhu	TV BKS	28/4/2017	2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	TV BKS	06/4/2012	2	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát cử đại diện tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và tổ chức họp BKS định kỳ 6 tháng 01 lần. Qua kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán của công ty được tổ chức khoa học, ghi chép rõ ràng, thuận tiện cho việc kiểm tra.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đã tổ chức nhiều cuộc họp để kịp thời chỉ đạo định hướng chiến lược hoạt động và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác dự báo, xây dựng kế hoạch và giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong hoạt động kinh doanh; xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường và điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cho phù hợp thực tế tình hình sản xuất của đơn vị, góp phần đem lại hiệu quả nhất định.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông.

## 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Hội đồng quản trị gửi tài liệu họp và mời Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị; tạo điều kiện và cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, giúp công việc giám sát kịp thời, hiệu quả.

- Hội đồng quản trị tích cực giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai đúng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

## 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

## IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty	Tham gia các chương trình về quản trị công ty
1	Ông Ngô Minh Thuận	CT HĐQT		x
2	Ông Nguyễn Văn Uẩn	PCT HĐQT kiêm Giám đốc		x
3	Ông Võ Đắc Thiệu	Thành viên HĐQT (độc lập)		x
4	Ông Nguyễn Xuân Bình	Thành viên HĐQT (độc lập)	x	
5	Ông Đỗ Thanh Trường	Thành viên HĐQT	x	
6	Ông Đào Tuấn Anh	Thư ký công ty	x	

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ngô Minh Thuận		Chủ tịch HĐQT			14/3/2007		
2	Nguyễn Văn Uẩn		Phó chủ tịch HĐQT (Giám đốc)			14/3/2007		
3	Võ Đắc Thiệu		Thành viên HĐQT (độc lập)			06/4/2012		
4	Nguyễn Xuân Bình		Thành viên HĐQT (độc lập)			09/4/2013		
5	Đỗ Thanh Trường		Thành viên HĐQT			06/4/2012	19/4/2019	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2019
6	Lê Văn Cường		Thành viên HĐQT Phó Giám đốc			01/3/2015		
7	Lê Đặng Quỳnh Nghi		Phó Giám đốc			12/4/2012		

8	Vũ Mạnh Lân		Phó Giám đốc			19/3/2014	25/01/2019	Miễn nhiệm
9	Phạm Văn Hùng		Phó Giám đốc			25/01/2019		Bổ nhiệm
10	Đoàn Hải Tuấn		Phó Giám đốc			22/5/2017	19/4/2019	Miễn nhiệm
11	Đặng Thanh Sơn		Phó Giám đốc			18/7/2017		
12	Vũ Thị lan Anh		Trưởng BKS			07/4/2016		
13	Nguyễn Thị Nhu		Thành viên BKS			28/4/2017		
14	Phạm Kim Oanh		Thành viên BKS			06/4/2012		
15	Phạm Thị Hồng Thắm		Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT			31/8/2011	29/11/2019	Thôi KTT
16	Phạm Thị Thu Hà		Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT			29/11/2019		Bổ nhiệm KTT
17	Đào Tuấn Anh		Người được uỷ quyền CBTT			10/3/2014		
18	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn		Công ty mẹ/ Cổ đông lớn			08/3/2007		

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Công ty mẹ/ Cổ đông lớn	0300514849, 30/06/2010, Sở KH&ĐT TP. HCM	722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Q.Bình Thạnh, HCM	2019	Nghị quyết số: 98/NQ-HĐQT ngày 25/01/2019; Nghị quyết số: 240/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019	10.681.440 (51%)	Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/cho thuê bến, bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh khai thác bãi container; chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng tài sản...

*Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

*Công ty có các giao dịch cung cấp dịch vụ /thuê dịch vụ với các công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây như sau:*

- Công ty TNHH Một thành viên Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Công ty mẹ)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng 128 - Hải Phòng (Công ty liên kết)



- Công ty Cổ phần Tân Cảng Bến Thành (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Cát Lái – Đông Sài Gòn (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Vận tải biển Tân Cảng (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng Miền Trung (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng Hiệp Phước (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Vận tải Thủy Tân Cảng (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Đầu tư & Dịch vụ Hạ tầng Á Châu
- Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái
- Công ty Cổ phần Giang Nam Logistics.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: *Không*.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (có phụ lục đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đào Tuấn Anh	Thư ký công ty	8	0,00%	5.048	0,024%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không*.



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**Ngô Minh Thuận**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẠI LÝ GNVТ XẾP DỠ TÂN CẢNG**

Số: 311219/BC-TCL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

**I. Danh sách Người nội bộ/ List of Internal persons:**

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax	Quốc tịch	Ghi chú
1	Ngô Minh Thuấn		Chủ tịch HĐQT						15.592	10.681.440	14/3/2007			Việt Nam	Đại diện phần vốn của Cty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn
2	Nguyễn Văn Uẩn		Phó chủ tịch HĐQT (Giám đốc)						18.168		14/3/2007			Việt Nam	
3	Võ Đắc Thiệu		Thành viên (độc lập) HĐQT						26.053		06/4/2012			Việt Nam	
4	Nguyễn Xuân Bình		Thành viên (độc lập) HĐQT						4.000		09/4/2013			Việt Nam	
5	Đỗ Thanh Trường		Thành viên HĐQT						14.424		06/4/2012	19/4/2019		Việt Nam	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2019
6	Lê Văn Cường		TV. HĐQT P.Giám đốc						03		01/3/2015			Việt Nam	
7	Lê Đăng Quỳnh Nghi		Phó Giám đốc						19.470		12/4/2012			Việt Nam	
8	Vũ Mạnh Lân		Phó Giám đốc						5.833		19/3/2014	25/1/2019		Việt Nam	Miễn nhiệm
9	Phạm Văn Hùng		Phó Giám đốc						0		25/1/2019			Việt Nam	Bỏ nhiệm
10	Đoàn Hải Tuấn		Phó Giám đốc						0		22/5/2017	19/4/2019		Việt Nam	Miễn nhiệm
11	Đặng Thanh Sơn		Phó Giám đốc						0		18/7/2017			Việt Nam	
12	Vũ Thị Lan Anh		Trưởng BKS						07		07/4/2016			Việt Nam	
13	Nguyễn Thị Nhu		Thành viên BKS						0		28/4/2017			Việt Nam	

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax	Quốc tịch	Ghi chú
14	Phạm Kim Oanh		Thành viên BKS						111.640		06/4/2012			Việt Nam	
15	Phạm Thị Hồng Thắm		Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT						3.100		31/8/2011	29/11/2019		Việt Nam	Thôi KTT
16	Phạm Thị Thu Hà		Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT								29/11/2019			Việt Nam	Bổ nhiệm KTT
17	Đào Tuấn Anh		Người được ủy quyền CBTT						5.048		10/3/2014			Việt Nam	

**Ghi chú/ Note:**

1. Người nội bộ được hiểu theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 155/2015/TT-BTC.
2. Nếu Người nội bộ là người đại diện vốn cho tổ chức khác làm thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát của công ty, thì ghi rõ thông tin liên quan của tổ chức và người đại diện sở hữu vốn đó.

**II. Danh sách những người có liên quan của người nội bộ**

*List of Related persons:*

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Điện thoại/ Fax	Quốc tịch	Ghi chú
<b>1.</b>	<b>Ngô Minh Thuận</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>						<b>15.592</b>	<b>10.681.440</b>		<b>Việt Nam</b>	
1.1	Ngô Văn Thảo		Bố đẻ						0			Việt Nam	
1.2	Lê Thị Chấn		Mẹ đẻ						0			Việt Nam	
1.3	Ngô Thị Thanh Nhân		Em gái						0			Việt Nam	
1.4	Ngô Minh Tuấn		Em trai						0			Việt Nam	
1.5	Ngô Thị Mai Nhiên		Em gái						0			Việt Nam	
1.6	Võ Thị Xuân Thủy		Vợ						5.720			Việt Nam	
1.7	Ngô Minh Quang Anh		Con đẻ						0			Việt Nam	
1.8	Ngô Minh Phương		Con đẻ						0			Việt Nam	
1.9	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn		TV. HĐQT Kiêm TGĐ						10.681.440			Việt Nam	
1.10	Công ty cổ phần Tân cảng Hiệp Phước		Chủ tịch HĐQT						0			Việt Nam	

1.11	Ngân hàng TM CP Quân đội		TV HĐQT					0		Việt Nam
<b>2</b>	<b>Nguyễn Văn Uẩn</b>		<b>PCT. HĐQT (Giám đốc)</b>					<b>18.168</b>		<b>Việt Nam</b>
2.1	Nguyễn Văn Thuần		Anh trai					0		Việt Nam
2.2	Nguyễn Văn Sáu		Em trai					0		Việt Nam
2.3	Nguyễn Văn Thơ		Em trai					5.583		Việt Nam
2.4	Nguyễn Đình Thi		Em trai					0		Việt Nam
2.5	Bùi Thị Hải Yến		Vợ					0		Việt Nam
2.6	Nguyễn Thị Phương Anh		Con đẻ					0		Việt Nam
2.7	Nguyễn Hoàng Quân		Con đẻ					0		Việt Nam
2.8	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn		TV. HĐQT					10.681.440		Việt Nam
2.9	Công ty cổ phần Tân Cảng 128 Hải Phòng		Chủ tịch HĐQT					0		Việt Nam
2.10	Công ty cổ phần Tân Cảng Bến Thành		Chủ tịch HĐQT					0		Việt Nam
2.11	Công ty cổ phần Cát Lái – Đông Sài Gòn		Phó Chủ tịch HĐQT					0		Việt Nam
<b>3</b>	<b>Võ Đắc Thiệu</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>26,053</b>		<b>Việt Nam</b>
3.1	Võ Đắc Tạo		Bố đẻ					0		Việt Nam
3.2	Nguyễn Thị Hạnh		Mẹ đẻ					0		Việt Nam
3.3	Võ Đắc Tuyên		Anh trai					0		Việt Nam
3.4	Võ Đắc Truyền		Anh trai					0		Việt Nam
3.5	Võ Đắc Tuyển		Anh trai					0		Việt Nam
3.6	Võ Đắc Truyền		Anh trai					0		Việt Nam
3.7	Võ Đắc Thi		Em trai					0		Việt Nam
3.8	Trần Thị Thanh Thủy		Vợ					08		Việt Nam
3.9	Võ Trần Bảo Hoa		Con đẻ					0		Việt Nam
3.10	Võ Trần Bảo Hân		Con đẻ					0		Việt Nam
3.11	Công ty CP Kho vận Tân Cảng		Chủ tịch HĐQT							Việt Nam

3.12	Công ty CP Vận Tải Thủy Tân Cảng		Thành viên HDQT						0		Việt Nam
3.13	Công ty cổ phần Vận tải biển Tân Cảng		Thành viên HDQT						0		Việt Nam
<b>4</b>	<b>Đỗ Thanh Trường</b>		<b>Thành viên HDQT</b>						<b>14.424</b>		<b>Việt Nam</b>
4.1	Đỗ Hữu Bang		Bố đẻ						0		Việt Nam
4.2	Vũ Thị Chi		Mẹ đẻ						0		Việt Nam
4.3	Đỗ Thị Lan Phương		Em gái						0		Việt Nam
4.4	Đỗ Thanh Duy		Em trai						0		Việt Nam
4.5	Vũ Thị Phương Hoa		Vợ						6.109		Việt Nam
4.6	Đỗ Bảo Lâm		Con đẻ						0		Việt Nam
4.7	Đỗ Hải Phong		Con đẻ						0		Việt Nam
<b>5</b>	<b>Nguyễn Xuân Bình</b>		<b>Thành viên HDQT</b>						<b>4.000</b>		<b>Việt Nam</b>
5.1	Nguyễn Thị Giáng Vân		Chị gái						0		Việt Nam
5.2	Nguyễn Xuân Điền		Anh trai						0		Việt Nam
5.3	Nguyễn Thị Uyên		Em gái						0		Việt Nam
5.4	Trần Bạch Mai		Vợ						0		Việt Nam
5.5	Nguyễn Trần Quân		Con đẻ						0		Việt Nam
5.6	Nguyễn Xuân Hiếu		Con đẻ						0		Việt Nam
<b>6</b>	<b>Lê Văn Cường</b>		<b>Phó Giám đốc</b>						<b>03</b>		<b>Việt Nam</b>
6.1	Lê Văn Linh		Bố đẻ						0		Việt Nam
6.2	Vũ Thị Hạnh		Mẹ đẻ						0		Việt Nam
6.3	Lê Thị Thúy Hương		Chị gái						0		Việt Nam
6.4	Lê Thị Thúy Hường		Chị gái						0		Việt Nam
6.5	Lê Thị Ngọc Mai		Em gái						0		Việt Nam
6.6	Lê Hoàng Oanh		Em gái						0		Việt Nam

6.7	Phạm Thị Hồng Vân		Vợ					0			Việt Nam
6.8	Lê Phạm Hoàng Nghi		Con					0			Việt Nam
6.9	Lê Phạm Hoàng Giang		Con					0			Việt Nam
6.10	Công ty cổ phần Tân Cảng Bến Thành		Thành viên HĐQT (kiểm Giám đốc)					0			Việt Nam
6.11	Công ty cổ phần Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai		Chủ tịch HĐQT					0			Việt Nam
6.12	Công ty cổ phần Tân Cảng 128 Hải Phòng		Thành viên HĐQT					0			Việt Nam
6.13	Công ty cổ phần Cát Lái – Đông Sài Gòn		Thành viên HĐQT					0			Việt Nam
6.14	Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ Hạ tầng Á Châu		Chủ tịch HĐQT					0			Việt Nam
<b>7</b>	<b>Lê Đặng Quỳnh Nghi</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					<b>19.470</b>			<b>Việt Nam</b>
7.1	Lê Kế Lâm		Bố đẻ					0			Việt Nam
7.2	Đặng Thị Điều		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
7.3	Lê Đặng Quỳnh Trang		Em trai					0			Việt Nam
7.4	Lê Đặng Quỳnh Nga		Em gái					0			Việt Nam
7.5	Bùi Thị Trung Thủy		Vợ					0			Việt Nam
7.6	Lê Duy Minh		Con đẻ					0			Việt Nam
7.7	Lê Nguyễn Kim Chi		Con đẻ					0			Việt Nam
7.8	Lê Nguyễn Hoàn Nguyên		Con đẻ					0			Việt Nam
<b>8</b>	<b>Vũ Mạnh Lâm</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					<b>5.833</b>			<b>Việt Nam</b>
8.1	Nguyễn Thị Thu Hà		Vợ					3.575			Việt Nam
8.2	Vũ mạnh Hoàng		Con					0			Việt Nam
8.3	Vũ Hoàng Hiệp		Con					0			Việt Nam
8.4	Vũ Đình Long		Bố đẻ					0			Việt Nam
8.5	Vũ Thị Thu Hằng		Em ruột					0			Việt Nam
8.6	Vũ Minh Đức		Em ruột					0			Việt Nam

<b>9</b>	<b>Phạm Văn Hùng</b>		<b>Phó Giám đốc</b>						<b>0</b>			<b>Việt Nam</b>
9.1	Nguyễn Thị Thanh Bình		Vợ						0			Việt Nam
9.2	Phạm Nguyễn Đăng Hưng		Con						0			Việt Nam
9.3	Phạm Nguyễn Đăng Khoa		Con						0			Việt Nam
9.4	Phạm Thông Minh		Anh ruột						0			Việt Nam
9.5	Phạm Vinh Quang		Anh ruột						0			Việt Nam
9.6	Phạm Thị Hương		Chị ruột						0			Việt Nam
9.7	Phạm Thị Hoa		Anh ruột						66			Việt Nam
9.8	Phạm Thanh Thủy		Em ruột						0			Việt Nam
9.9	Phạm Huy Dũng		Em ruột						0			Việt Nam
9.10	Phạm Thị Ngân		Em ruột						0			Đức
9.11	Phạm Thu Hà		Em ruột						0			Mỹ
9.12	Nguyễn Thị Hồng		Chị ruột						0			Mỹ
<b>10</b>	<b>Đoàn Hải Tuấn</b>		<b>Phó Giám đốc</b>						<b>0</b>			<b>Việt Nam</b>
10.1	Đoàn Đức Thành		Cha						0			Việt Nam
10.2	Nguyễn Thị Thuý		Mẹ						0			Việt Nam
10.3	Vũ Thu Phương		Vợ						0			Việt Nam
10.4	Đoàn Vũ Phương Linh		Con						0			Việt Nam
10.5	Đoàn Vũ Phương Anh		Con						0			Việt Nam
10.6	Đoàn Thị Hải Bình		Chị ruột						0			Việt Nam
10.7	Đoàn Thị Hải Yến		Chị ruột						0			Việt Nam
10.8	Công ty cổ phần Tân Cảng 128 Hải Phòng		Giám đốc						0			Việt Nam
<b>11</b>	<b>Đặng Thanh Sơn</b>		<b>Phó Giám đốc</b>						<b>0</b>			<b>Việt Nam</b>
11.1	Đặng Phúc Hòa		Cha						0			Việt Nam
11.2	Hoàng Thị Hà Chung		Mẹ						0			Việt Nam
11.3	Đặng Phúc Vĩnh		Con						0			Việt Nam
11.4	Đặng Thị Hương Giang		Chị ruột						0			Việt Nam

<b>12</b>	<b>Vũ Thị Lan Anh</b>		<b>Trưởng ban Kiểm soát</b>					<b>07</b>			<b>Việt Nam</b>
12.1	Vũ Năng Đáp		Bố đẻ					0			Việt Nam
12.2	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
12.3	Trần Văn Hải		Chồng					0			Việt Nam
12.4	Trần Tuấn Dũng		Con trai					0			Việt Nam
12.5	Trần Diệu Anh		Con gái					0			Việt Nam
12.6	Vũ Thị Quỳnh Trang		Em gái					05			Việt Nam
12.7	Vũ Sơn Trà		Em trai					0			Việt Nam
12.8	Vũ Hải Long		Em trai					0			Việt Nam
12.9	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn		TP. KTNB					10.681.440			Việt Nam
12.10	Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái		Trưởng ban kiểm soát					0			Việt Nam
12.11	Công ty CP Vận Tải Thủy Tân Cảng		Trưởng ban kiểm soát					0			Việt Nam
<b>13</b>	<b>Nguyễn Thị Nhu</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>0</b>			<b>Việt Nam</b>
13.1	Nguyễn Đăng Giới		Bố đẻ					0			Việt Nam
13.2	Nguyễn Thị Thảo		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
13.3	Lê Bá Tiến		Chồng					0			Việt Nam
13.4	Lê Thị Huyền		Con					0			Việt Nam
13.5	Nguyễn Đăng Nghiêm		Anh					27,461			Việt Nam
13.6	Nguyễn Thị Hiền		Chị					0			Việt Nam
13.7	Nguyễn Đăng Phong		Anh					0			Việt Nam
13.8	Nguyễn Thị Phúc		Em					0			Việt Nam
<b>14</b>	<b>Phạm Kim Oanh</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>111.640</b>			<b>Việt Nam</b>
14.1	Bùi Thị Ngọc Tân		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
14.2	Phạm Tuấn Anh		Anh trai					0			Việt Nam



14.3	Phạm Kim Chi		Chị gái					0			Việt Nam
14.4	Phạm Tuấn Đạt		Em trai					0			Việt Nam
14.5	Nguyễn Xuân Hải		Chồng					0			Việt Nam
14.6	Nguyễn Phạm Minh Anh		Con đẻ					0			Việt Nam
14.7	Nguyễn Phạm Quốc Huy		Con đẻ					0			Việt Nam
14.8	Công ty cổ phần Giang Nam Logistics		Chủ tịch HĐQT					0			Việt Nam
14.9	Công ty CP Vận Tải Thủy Tân Cảng		Thành viên HĐQT					0			Việt Nam
<b>15</b>	<b>Phạm Thị Hồng Thắm</b>		<b>Kế Toán Trưởng/ TP. TCKT</b>					<b>3.100</b>			<b>Việt Nam</b>
15.1	Phạm Minh Sơn		Bố đẻ					0			Việt Nam
15.2	Nguyễn Thị Loan		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
15.3	Phạm Việt Hà		Anh trai					0			Việt Nam
15.4	Phạm Việt Hùng		Anh trai					4.840			Việt Nam
15.5	Phạm Văn Đại		Chồng					<b>0</b>			Việt Nam
15.6	Phạm Thị Hồng Nhung		Con đẻ					0			Việt Nam
15.7	Phạm Phú Trọng		Con đẻ					0			Việt Nam
<b>16</b>	<b>Phạm Thị Thu Hà</b>		<b>Kế Toán Trưởng/ TP. TCKT</b>					<b>0</b>			<b>Việt Nam</b>
16.1	Nguyễn Thị Trường Lưu Thủy		Mẹ đẻ					0			Việt Nam
16.2	Phạm Thị Thanh Hải		em ruột					0			Việt Nam
16.3	Phạm Anh Tuấn		em ruột					0			Việt Nam
16.4	Phạm Thị Kim Tài		em ruột					0			Việt Nam
16.5	Đặng Văn Ngọc		chồng					0			Việt Nam
16.6	Đặng Hà Thanh Ngân		con					0			Việt Nam
<b>17</b>	<b>Đào Tuấn Anh</b>		<b>Người được uỷ quyền CBTT</b>					<b>5.048</b>			<b>Việt Nam</b>
17.1	Đào Văn Nhân		Bố đẻ					0			Việt Nam

17.2	Trương Bích Thuận	Mẹ đẻ						0			Việt Nam
17.3	Đào Tuyết Lan	Em gái						0			Việt Nam
17.4	Nguyễn Thị Phương Thảo	Vợ						0			Việt Nam
17.5	Đào Nguyễn Thảo Anh	Con						0			Việt Nam
17.6	Đào Nguyễn Minh Hà	Con						0			Việt Nam

**Ghi chú/ Note:** Người có liên quan của người nội bộ được định nghĩa tại Khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán số 70/2006/QH11.

**NGƯỜI UQ CBTT  
TL. GIÁM ĐỐC  
THỦ KÝ CÔNG TY**



**Đào Tuấn Anh**